

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Vũng Tàu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm khí y tế” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Vũng Tàu
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Trần Phan Anh, số điện thoại: 0913 183664, địa chỉ mail: phananhbvll@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp (Gửi qua Bưu điện) tại địa chỉ: Bệnh viện Vũng Tàu, số 27 đường 2 tháng 9, phường 11, Tp. Vũng Tàu.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 02 tháng 1 năm 2024 đến trước 17h ngày 12 tháng 1 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày ký.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

2. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu (Phiếu tiếp nhận đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế, giấy phép kinh doanh, ...);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có) hoặc hóa đơn bản chụp đối với mặt hàng báo giá (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (Hồ sơ chứng minh tiêu chuẩn chất lượng, Bảng mô

tả các tính năng kỹ thuật...).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phòng Vật tư – TBYT (02);
- Phòng TCKT (02);
- P. KHTH đăng Website BV: Mục mời thầu;
- Văn Thư gửi SYT đăng Website: Mục mời thầu;
- Lưu:VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lâm Tuấn Tú



PHỤ LỤC

(Đính kèm Thông báo *02* /TB-BVVT, ngày *02* tháng *01* năm 2024)

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Khí CO ₂ y tế (10kg /chai)	Công thức hóa học: CO ₂ . Trạng thái vật lý: chất khí. Điểm kết tinh (độ C): -56,6; Điểm sôi (độ C): -78. Điểm chớp cháy: không áp dụng. Màu sắc: không màu. Độ hòa tan trong nước (ở 20 độ C) ≤ 2.000 g/l. Mùi đặc trưng: không mùi. Hàm lượng (% theo trọng lượng): ≥ 99,6%. Đóng gói trong bình thép không hàn. Sử dụng trong y tế và công nghiệp.	Chai	40
2	Khí Oxy y tế (6m ³ /chai)	Công thức hóa học: O ₂ . Điểm sôi (độ C): -183. Trạng thái vật lý: chất khí. Điểm nóng chảy (độ C): -218. Màu sắc: không màu (trong suốt). Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ...). Mùi đặc trưng: không mùi, không vị. Hàm lượng (% theo trọng lượng): ≥ 99,6%. Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 21 độ C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105. Độ hòa tan trong nước ≤ 36,4 lít/m ³ . Khối lượng riêng (kg/m ³) ≥ 1,4289. Đóng gói trong bình thép không hàn, áp suất ≥ 150 kg/cm ² . Sử dụng trong y tế và hàn cắt kim loại.	Chai	100
3	Khí Oxy y tế (2m ³ /chai)	Công thức hóa học: O ₂ . Điểm sôi (độ C): -183. Trạng thái vật lý: chất khí. Điểm nóng chảy (độ C): -218. Màu sắc: không màu (trong suốt). Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ...). Mùi đặc trưng: không mùi, không vị. Hàm lượng (% theo trọng lượng): ≥ 99,6%. Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 21 độ C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105. Độ hòa tan trong nước ≤ 36,4 lít/m ³ . Khối lượng riêng (kg/m ³) ≥ 1,4289. Đóng gói trong bình thép không hàn, áp suất ≥ 150 kg/cm ² . Sử dụng trong y tế và hàn cắt kim loại.	Chai	800
4	Khí Oxy y tế hóa lỏng	Công thức hóa học: O ₂ . Trạng thái vật lý: chất lỏng. Điểm sôi (độ C): -183. Điểm nóng chảy (độ C): -218. Màu sắc: xanh nhạt. Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ...). Mùi đặc	Kg	500.000

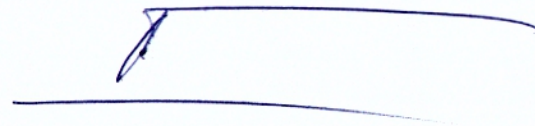
STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		trung: không mùi, không vị. Hàm lượng (% theo trọng lượng): $\geq 99,6\%$. Độ hòa tan trong nước $\leq 36,4$ lít/m ³ nước. Khối lượng riêng (Kg/L) ≥ 1.141 ; Được chứa trong bồn thép chuyên dùng theo tiêu chuẩn. Sử dụng trong y tế và hàn cắt kim loại.		

Người lập



Trần Phan Anh

Trưởng phòng TTBYT



Nguyễn Mạnh Hùng

CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:
SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ
(Mẫu tham khảo)

Kính gửi: Bệnh viện Vũng Tàu
Địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện Vũng Tàu, số 27 đường 2 tháng 9, phường 11, Tp. Vũng Tàu
Theo Thông báo mời chào giá số / TB-BVVT của Bệnh viện Vũng Tàu, Công ty Chúng tôi báo giá như sau:

1. Báo giá:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Tính năng kỹ thuật	Năm sản xuất	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1												
2												
3												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày tháng năm.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)